

Bản án số: 39/2021/HSST

Ngày: 29 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Hà Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Q**

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 12/9/1957 tại tỉnh T

Nơi cư trú: Số nhà X, tổ dân phố Y, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Bán vé lô tô, xổ số; Trình độ văn hóa (học vấn): 07/10 PT; Con ông: Nguyễn Văn N (đã chết) và bà: Phan Thị Đ (đã chết); Có chồng: Lưu Minh T (đã chết) và có 02 con (lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1983); Tiền án: Không, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2003 bị xử phạt về hành vi Đánh bạc. Năm 2009 bị xử phạt về hành vi Đánh nhau (đã chấp hành xong các quyết định, được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); Bị tạm giữ từ ngày 29/10/2021 đến ngày 01/11/2021 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến ngày xét xử (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trương Văn Q - sinh năm 1973. Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. (Có đơn xin vắng mặt)

2. Anh Lò Văn Đ - sinh năm 1994. Nơi cư trú: Bản N, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/10/2021, khi Nguyễn Thị Q đang bán vé lô tô, xổ số tại vỉa hè trước cửa số nhà XX, tổ dân phố Y, phường M, thành phố Đ thì có Trương Văn Q và Lò Văn Đ (lý lịch nêu trên) đến, Q bảo Q ghi lô điểm trái pháp luật, Q đồng ý và cùng hiểu cách thức chơi như sau: Người chơi có thể chọn bất kỳ số nào từ 00 đến 99, với số điểm tùy chọn, cứ một điểm người chơi phải trả cho Q 23.000 đồng. Sau đó đối chiếu hai số cuối của 27 giải thưởng của Xổ số kiến thiết miền bắc ngày 29/10/2021 để xác định thắng thua, nếu số của người chơi chọn trùng với 02 số cuối của các giải thưởng thì trúng lô, được ăn tiền của Q với tỷ lệ một điểm ăn 80.000 đồng. Trường hợp số của người chơi chọn lặp lại nhiều lần trong các giải thưởng thì số tiền trúng thưởng được nhân lên tương ứng bấy nhiêu lần. Ngược lại nếu số người chơi chọn không trùng thì người chơi bị thua bạc, Q được số tiền mà người chơi đã bỏ ra ghi lô. Q bảo Q ghi cho Q các số 59, 79, 97 mỗi số 30 điểm, các số 00, 49 mỗi số 20 điểm, số 80 là 10 điểm, tổng số điểm là 140 điểm x 23.000 đồng = 3.220.000 đồng. Q dùng chiếc bút mực đen ghi các số Q đánh và số tiền tương ứng vào mảnh giấy trắng có dòng kẻ kích thước 8 x 12,5cm giữ lại để đối chiếu và ghi lại các số này vào mảnh giấy trắng có dòng kẻ kích thước 5,5 x 9cm đưa cho Q rồi nhận của Q 3.220.000 đồng, Q đưa lại cho Q 20.000 đồng (Bị cáo bớt cho Q 20.000 đồng). Ngay sau đó, Đ cũng bảo Q ghi cho bốn số lô gồm 75, 74, 83, 86 mỗi số 20 điểm, tổng số điểm là 80 điểm x 23.000 đồng = 1.840.000 đồng. Q ghi các số Đ đánh vào cùng mảnh giấy vừa ghi cho Q để đối chiếu và ghi lại các số lô, số điểm Đ chơi vào mảnh giấy trắng có dòng kẻ kích thước 6,5 x 9cm đưa cho Đ, Q nhận của Đ 1.840.000 đồng, đúng lúc này thì bị Tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 5.070.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ghi các số lô điểm, 01 chiếc bút vỏ nhựa màu xanh mực màu đen; 02 mảnh giấy trắng có dòng kẻ mặt sau có ghi các số lô điểm của Q và Đ.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 05/QĐ-VKSĐBP ngày 16/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Q về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Đánh bạc. Đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; khoản 1, 2 Điều 36; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Giao bị cáo cho UBND phường M giám sát, giáo dục bị cáo.

Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo là người cao tuổi, thu nhập thấp.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà Nước 5.060.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bút mực màu đen không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo số tiền 10.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đề nghị miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không bào chữa cho hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/10/2021 tại khu vực tổ dân phố Y, phường M, thành phố Đ, Nguyễn Thị Q đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi lô điểm được thua bằng tiền, trị giá 5.060.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321/BLHS.

Quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

[2]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng. Tuy nhiên do hành vi phạm tội đã bị phát hiện kịp thời nên chưa xảy ra hậu quả.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52/BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Tại phiên tòa kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51/BLHS. Tuy nhiên trong hồ sơ thể hiện bị cáo chỉ được UBND phường M tặng Giấy khen trong phong trào toàn dân BVANTQ năm 2007, Hội Cựu chiến binh thành phố Đ tặng Giấy khen trong công tác Hội năm 2007, Hội Cựu chiến binh phường M tặng Giấy khen trong công tác Hội năm 2008 mà không phải là huân chương, huy chương, Bằng khen, ...theo hướng dẫn tại Mục 5 Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP và khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên HĐXX không chấp nhận. Tuy nhiên, có thể cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản

2 Điều 51/BLHS để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Năm 2003 bị Công an thành phố Đ xử phạt 500.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Năm 2009 bị Công an phường M, thành phố Đ xử phạt 200.000 đồng về hành vi Đánh nhau. Tuy nhiên, do bị cáo đã chấp hành xong các quyết định, được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên hội đồng xét xử chấp nhận. Xét thấy bị cáo là người cao tuổi, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội. Chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại 3 Điều 321/BLHS. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Về việc khấu trừ thu nhập: Theo quy định tại khoản 3 Điều 36/BLHS. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hằng tháng...

Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện thu nhập từ công việc bán lô tô xổ số của bị cáo thấp và không thường xuyên do bị cáo là người cao tuổi, sức khỏe yếu, hiện bị cáo không có tài sản gì có giá trị, hiện đang phải đi thuê nhà.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[4]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 5.070.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: Trong đó số tiền 5.060.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; Số tiền 10.000 đồng là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106/BLTTHS.

- Đối với 01 chiếc bút vỏ nhựa mực màu đen là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- Đối với 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ bị cáo dùng để ghi số lô đối chiếu kết quả với người mua và 02 tờ giấy bị cáo dùng để ghi số lô điểm cho Q và Đ là các tài liệu, chứng cứ chứng minh nên cần lưu trong hồ sơ vụ án mà không cần phải tịch thu tiêu hủy.

[5]. Các vấn đề khác: Đối với Trương Văn Q và Lò Văn Đ là các đối tượng tham gia đánh bạc, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Đã bị Công an thành phố Điện Biên Phủ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo. Việc xử phạt là phù hợp với quy định pháp luật nên không xem xét xử lý.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Công an thành phố Điện Biên Phủ, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ trong

quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Công an thành phố Điện Biên Phủ, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đều hợp pháp.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên chấp nhận miễn án phí HSST cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Q phạm tội "Đánh bạc".
2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Q 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ (từ ngày 29/10/2021 đến ngày 01/11/2021 là 03 ngày tạm giữ = 09 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Q cho Ủy ban nhân phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân M trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

3. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 5.060.000 đồng (Năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành;

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút vỏ nhựa màu xanh, mực màu đen không có nắp bút.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).

(Vật chứng đã được Công an thành phố Điện Biên Phủ bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ. Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2021).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/11/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ